

Khánh Hòa, ngày 15 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

HỦY KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ khoản 2 Điều 38 và Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu xem xét lại công nhận kết quả hòa giải thành của ông **Biện Quốc H.**

Sau khi nghiên cứu:

- Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án số 04/2022/QĐCNTT-DS ngày 17/10/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa,
- Các tài liệu kèm theo Đơn đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án ghi ngày 09/5/2023 của ông **Biện Quốc H.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án số 04/2022/QĐCNTT-DS ngày 17/10/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa không đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, cụ thể:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I321788, số vào sổ 001463QSĐĐ/NT-NH cấp ngày 27/02/1998 cho hộ ông **Biện Quốc D**, bà **Trần Thị L** đối với 08 thửa đất, trong đó có: thửa đất số 776 tờ bản đồ số 12, diện tích 680m²; thửa đất số 294 tờ bản đồ số 22, diện tích 305 m² tọa lạc tại **thôn Đ, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa**. Theo Sổ hộ khẩu số 0280, số hồ sơ hộ khẩu 0230 ngày 10/10/1997, có chủ hộ bà **Huỳnh Thị H1** có 15 nhân khẩu gồm: **Huỳnh Thị H1, Huỳnh Thị M, Biện Quốc D, Trần Thị L1, Biện Quốc T, Biện Quốc H, Biện Quốc H2, Biện Q, Biện Quốc H3, Biện Thị Như P, Nguyễn Thị Lệ T1, Biện Tuyết N, Biện Yến N1, Nguyễn Thị Mỹ L2, Biện Quốc D1**. Theo Đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất ngày 10/7/1997 của ông **Biện Quốc D** đối với thửa đất số 776 tờ bản đồ số 12, thửa đất số 294 tờ bản đồ số 22, thì hộ hiện có 10 nhân khẩu.

Ngày 28/4/2014, ông **Biện Quốc D**, bà **Trần Thị L** có Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, theo đó, xin chứng nhận bổ sung quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên hai thửa đất là thửa đất số 776 tờ bản đồ số 12, thửa đất số 294 tờ bản đồ số 22. Ủy ban nhân dân thị

xã N đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BR981315, số vào sổ CH00943 ngày 02/6/2014 đối với thửa đất số 776 tờ bản đồ số 12; số BR981314, số vào sổ CH00942 ngày 02/6/2014; cho hộ ông **Biện Quốc D**, bà **Trần Thị L**.

Việc hòa giải viên, Thẩm phán của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa ghi nhận kết quả hòa giải thành giữa **Ngân hàng thương mại cổ phần S** và ông **Biện Quốc D**, bà **Trần Thị L**, ông **Biện Quốc H3**, bà **Biện Thị Như P** trong đó có liên quan tới việc xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, tại thửa đất số 776 tờ bản đồ số 12, thửa đất số 294 tờ bản đồ số 22 tọa lạc tại **thôn Đ, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa** trong khi không làm rõ **Ủy ban nhân dân huyện N (thị xã N)** cấp quyền sử dụng đất cho những nhân khẩu nào để đưa những người này vào tham gia hòa giải là vi phạm Điều 33 Luật Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29/9/2022 và Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án số 04/2022/QĐCNTT-DS ngày 17/10/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa.

2. Chuyển toàn bộ hồ sơ hòa giải cho Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa giải quyết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Người có đơn;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

Nguyễn Trung Thành